

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33,34 và Điều 35,36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 05/2021/TLST-DS ngày 06/9/2021;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 20 tháng 8 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án và tài liệu kèm theo;

Xét thấy vụ việc đủ điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án theo quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị Chu Thị M, sinh năm 1969; Địa chỉ: Số 74 phố H, phường Q, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Thu G, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 83 phố X, phường X, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Tính đến ngày 31/8/2021 chị Trần Thị Thu G còn nợ chị Chu Thị M tổng số tiền 61.805.657đồng (Sáu một triệu, tám trăm linh năm ngàn, sáu trăm năm mươi bảy đồng).

Chị Giang thanh toán số tiền nợ trên cho chị Minh theo phân kỳ như sau:

- Ngày 20/9/2021 thanh toán trả 7.149.000đồng.

- Ngày 30/9/2021 thanh toán trả 10.000.000đồng.
- Ngày 30/10/2021 thanh toán trả 10.000.000đồng.
- Ngày 30/11/2021 thanh toán trả 10.000.000đồng.
- Ngày 30/12/2021 thanh toán trả 10.000.000đồng.
- Ngày 30/01/2022 thanh toán trả 10.000.000đồng.
- Ngày 28/02/2022 thanh toán trả 4.656.657đồng.

- Kể từ ngày 01/9/2021 chị Giang còn phải chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận là 1%/tháng/số tiền còn nợ.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 9 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4.** Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**5.** Quyết định này được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- VKSND TX. Sơn Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Tú**